

Ngày soạn 7/04/2025	Dạy	Lớp	Ngày dạy	Ngày dạy	Ngày dạy	Ngày dạy
		8A	18/4	25/4	2/5	9/5
		8B	17/4	24/4	2/5	8/5
		8C	17/4	24/4	2/5	8/5

BÀI 10

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN

Môn học: GD&DC; lớp: 8
Thời gian thực hiện: 4 tiết

I. MỤC TIÊU:

1. Về kiến thức:

- Phân tích được tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.
- Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên .
- Nêu được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động, lập được hợp đồng lao động có nội dung đơn giản giữa người sử dụng lao động và người lao động.

2. Về năng lực:

- *Tự chủ và tự học*: Nhận biết được hành vi vi phạm pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.
- *Điều chỉnh hành vi*: Thực hiện được quyền và nghĩa vụ lao động của bản thân ở gia đình, nhà trường, lớp và cộng đồng phù hợp lứa tuổi.
- *Tư duy phê phán*: Đánh giá, phê phán, ngăn chặn được những hành vi, việc làm vi phạm đến quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.
- *Hợp tác, giải quyết vấn đề*: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm thực hiện được quyền và nghĩa vụ của bản thân đối với gia đình.

3. Về phẩm chất:

- *Nhân ái*: Thể hiện tình yêu thương và những việc làm thực hiện nghĩa vụ lao động, tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.
- *Yêu nước*: Có niềm tin yêu đối với những quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên .
- *Trách nhiệm*: Tự kiểm soát, đánh giá những quy định của tập thể, chịu trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm lao động của công dân với gia đình, cộng đồng, đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

1. **Thiết bị dạy học**: Máy chiếu power point, màn hình, máy tính.

2. Học liệu: Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 8*, luật Lao động, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động 1: Khởi động

a. Mục tiêu:

Tạo không khí vui tươi trong lớp học, gợi mở biểu tượng về xác định mục tiêu cá nhân, giúp HS bước đầu nhận biết, làm quen với nội dung bài học.

b. Nội dung: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi “**Chia sẻ để hiểu biết**”



Trò chơi: Chia sẻ hiểu biết

Học sinh quan sát hình ảnh, chia sẻ ý nghĩa câu ca dao sau đây:



Câu hỏi:

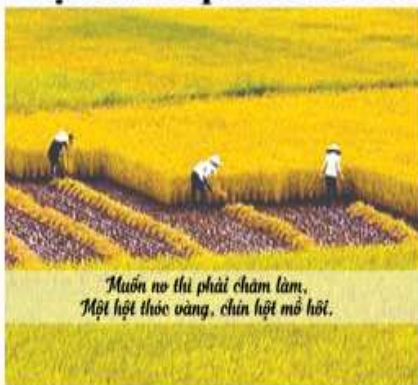
Em hãy tìm những câu ca dao, tục ngữ, câu hát...có ý nghĩa tương tự như vậy?

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.



Trò chơi: Chia sẻ hiểu biết

Học sinh quan sát hình ảnh, chia sẻ ý nghĩa câu ca dao sau đây:



- * **Câu thứ nhất:** Muốn ấm no thì cần phải chăm chỉ làm việc (lao động).
- * **Câu thứ hai:** Được chia làm hai vế, nhằm so sánh “một hạt thóc” được đổi bằng “chín giọt mồ hôi” rơi. Để làm ra được một hạt thóc thì người nông dân đã phải làm việc cần mẫn, vô cùng vất vả trên cánh đồng, bất kể thời tiết mưa rét hay nắng cháy da.
- * Qua câu ca dao, cha ông ta muốn khuyên nhủ mọi người trong cuộc sống để có được mọi thứ thì cần phải lao động chăm chỉ. Vì như người nông dân vậy, để làm ra được một hạt thóc thôi đâu phải chuyện đơn giản. Đồng thời cha ông còn muốn răn dạy chúng ta cần biết quý trọng hạt thóc, hạt gạo và mọi thứ mà chúng ta có được từ sức lao động.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy, trò	Nội dung cần đạt
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:</p> <p>- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “Chia sẻ để hiểu biết”</p>	

Luật chơi:

❖ **Chiếu hình ảnh yêu cầu HS quan sát hình ảnh, chia sẻ ý nghĩa câu ca dao**

❖ Em hãy tìm những câu ca dao, tục ngữ, câu hát... có ý nghĩa tương tự.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Học sinh trình bày câu trả lời.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học

Bài học hôm nay cô trò chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm hiểu về vai trò của lao động, một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên...

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Tầm quan trọng của lao động đối với đời sống của con người.

a. Mục tiêu:

- Tầm quan trọng của lao động đối với đời sống của con người.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh quan sát các hình ảnh trong sách giáo khoa và thảo luận.

- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh: Tầm quan trọng của lao động đối với đời sống của con người.

THẢO LUẬN NHÓM ĐÔI
Em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và thảo luận

a) Em hãy cho biết hoạt động của con người trong từng hình ảnh trên đã tạo ra những sản phẩm nào?
b) Các sản phẩm đó có ý nghĩa như thế nào đối với đời sống của con người?

THẢO LUẬN THEO BÀN

Kĩ thuật "Khăn trải bàn"

Em hãy đọc trường hợp và trả lời câu hỏi:

Sau khi về thăm quê, anh M nhận thấy cuộc sống của người dân địa phương có nhiều khó khăn, thu nhập còn thấp. Do đó, anh M đã quyết định mở công ty sản xuất sợi ở quê hương mình. Công ty của anh M không chỉ thu mua nguyên liệu mà còn ưu tiên tuyển lao động là người địa phương. Nhờ có việc làm trong công ty, người dân có thu nhập ổn định, đời sống từng bước được nâng cao.

a) Em hãy cho biết trường hợp trên đã tạo ra những sản phẩm nào? Sản phẩm đó có ý nghĩa như thế nào đối với đời sống của con người.
b) Theo em, lao động có ý nghĩa gì đối với xã hội?

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

PHIẾU BÀI TẬP (THẢO LUẬN NHÓM ĐÔI)

Câu 1: Em hãy cho biết hoạt động của con người trong từng hình ảnh trên đã tạo ra những sản phẩm nào?

- Hình ảnh 1: Tạo ra lúa gạo - nuôi sống con người.
- Hình ảnh 2: Tạo ra những con người có ích cho xã hội - tạo nên sự phát triển cho xã hội.
- Hình ảnh 3: Tạo ra các dịch vụ khám chữa bệnh - nâng cao sức khỏe cho con người.
- Hình ảnh 4: Tạo ra các sản phẩm máy, mìn - tạo ra sản phẩm thu nhập cho con người.

Câu 2: Các sản phẩm đó có ý nghĩa như thế nào đối với đời sống của con người?

- Lao động tạo ra các vật chất cho xã hội, cái ăn, cái mặc.
- Lao động đem lại các giá trị vô tình thần tư tuệ, sức khỏe.

Kĩ thuật "Khăn trải bàn"

a) Việc làm của anh M đã tạo ra sản phẩm: Tạo ra việc làm, thu nhập cho người dân quê mình.
- Giúp cho đời sống mọi người được nâng cao.

b) Lao động là hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra các vật chất và tinh thần cho xã hội. Lao động tạo thu nhập cho con người, quyết định sự tồn tại và phát triển của xã hội.

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1: Gia đình và vai trò của gia đình

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi của phiếu bài tập

*Gv yêu cầu học sinh quan sát hình ảnh và thảo luận nhóm đôi hoàn thành phiếu bài tập.

a) Em hãy cho biết hoạt động của con người trong từng hình ảnh trên đã tạo ra những sản phẩm nào?

b) Các sản phẩm đó có ý nghĩa như thế nào đối với đời sống của con người?

*Gv chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu học sinh đọc thông tin và thảo luận theo tổ, nhóm và trả lời câu hỏi theo kĩ thật khăn trải bàn.

I. Khám phá

1. Tầm quan trọng của lao động đối với đời sống của con người.

*Quan sát tranh, đọc thông tin

*Kết luận

a) Đối với đời sống của mỗi cá nhân con người.

- Lao động giúp cho đời sống vật chất trở nên ấm no, đầy đủ.

a) Em hãy cho biết trường hợp trên đã tạo ra những sản phẩm nào? Sản phẩm đó có ý nghĩa như thế nào đối với đời sống của con người.

b) Theo em, lao động có ý nghĩa gì đối với xã hội?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.

- Học sinh hình thành kỹ năng quan sát tranh, khai thác thông tin trả lời

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề

- Lao động đem lại hạnh phúc về tinh thần, sức khỏe cho con người.

- Lao động là hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội. Lao động tạo ra sản phẩm, thu nhập cho con người.

b) Lao động đối với sự phát triển của toàn xã hội.

- Lao động giúp cho xã hội tồn tại và phát triển.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên.

a. Mục tiêu:

- Pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc các thông tin, các trường hợp, đọc câu chuyện, câu ca dao, tục ngữ, quan sát tranh.

- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi để hướng dẫn học sinh: Pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên.

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp và trả lời câu hỏi:

Hiến pháp năm 2013

Điều 15 (trích)

1. Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân.
2. Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác.

Điều 35 (trích)

1. Công dân có quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc.
2. Người làm công ăn lương được bảo đảm các điều kiện làm việc công bằng, an toàn, được hưởng lương, chế độ nghỉ ngơi.
3. Nghiêm cấm phân biệt đối xử, cưỡng bức lao động, sử dụng nhân công dưới độ tuổi lao động tối thiểu.



TRÒ CHƠI

TRƯỜNG HỢP

AI HIẾU LUẬT

Trường hợp 1. Sau khi tốt nghiệp đại học, K không về làm cho công ty của gia đình mà đi làm ở công ty khác với mục đích học hỏi để phát triển bản thân. Công ty đã đảm bảo cho K được hưởng một mức lương cao, được hưởng các chế độ bảo hiểm và nghỉ ngơi. Khi K chia sẻ với gia đình về lựa chọn của mình, bố mẹ K đã đồng ý và ủng hộ quyết định của con.

Trường hợp 2. Tốt nghiệp đại học, nhưng M không đi làm mà vẫn phụ thuộc vào bố mẹ. Hằng ngày, M thường ở nhà xem tivi, lướt mạng xã hội, khi bị bố mẹ nhắc nhở tìm công việc thì M thường lảng tránh với lý do không muốn đi làm vì sợ áp lực.

Căn cứ vào thông tin trên, em hãy nhận xét ở trường hợp 1 và 2, K và M đã thực hiện quyền, nghĩa vụ lao động của mình như thế nào?

+ *Cách thức: Các thành viên trong nhóm suy nghĩ độc lập cá nhân và trả lời câu hỏi của nhóm mình phân công thể hiện sự hiểu biết của mình.*

Em hãy đọc thông tin, trường hợp và trả lời câu hỏi

Thông tin

Hiến pháp năm 2013

Điều 15 (trích)

1. Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân.
2. Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác.

Điều 35 (trích)

1. Công dân có quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc.
2. Người làm công ăn lương được bảo đảm các điều kiện làm việc công bằng, an toàn, được hưởng lương, chế độ nghỉ ngơi.
3. Nghiêm cấm phân biệt đối xử, cưỡng bức lao động, sử dụng nhân công dưới độ tuổi lao động tối thiểu.

Trường hợp 1. Sau khi tốt nghiệp đại học, K không về làm cho công ty của gia đình mà đi làm ở công ty khác với mục đích học hỏi để phát triển bản thân. Công ty đã đảm bảo cho K được hưởng một mức lương cao, được hưởng các chế độ bảo hiểm và nghỉ ngơi. Khi K chia sẻ với gia đình về lựa chọn của mình, bố mẹ K đã đồng ý và ủng hộ quyết định của con.

Trường hợp 2. Tốt nghiệp đại học, nhưng M không đi làm mà vẫn phụ thuộc vào bố mẹ. Hằng ngày, M thường ở nhà xem ti vi, lướt mạng xã hội, khi bị bố mẹ nhắc nhở tìm công việc thì M thường lẩn tránh với lí do không muốn đi làm vì sợ áp lực.

Căn cứ vào thông tin trên, em hãy nhận xét ở trường hợp 1 và 2, K và M đã thực hiện quyền, nghĩa vụ lao động của mình như thế nào?

* **Thảo luận nhóm bàn**

Hoàn thiện phiếu học tập

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS:

+ Nghe hướng dẫn.

+Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.

cao trình độ, được hưởng các điều kiện VC an toàn vệ sinh lao động, được hưởng lương, chế độ nghỉ ngơi, chế độ bảo hiểm, có quyền từ chối các công việc có nguy cơ đe dọa đến sức khỏe, tính mạng.

• Mỗi công dân có nghĩa vụ lao động để tự nuôi sống bản thân mình, gia đình và góp phần duy trì, phát triển xã hội.

b. Một số quy định của pháp luật về lao động chưa thành niên.

-Lao động chưa thành niên là người lao động chưa đủ 18 tuổi.

- Lao động chưa thành niên có quyền được quan tâm chăm sóc về các mặt lao động, sức khỏe, học tập trong quá trình lao động; được học văn hoá, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề; được làm việc theo đúng thời gian quy định.

-Lao động chưa thành niên có nghĩa vụ thực hiện các công việc ở nơi làm việc phù hợp với lứa tuổi để bảo đảm sự phát triển về thể lực, trí lực, nhân cách.

- + Tham gia chơi trò chơi nhiệt tình, đúng luật.
- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày.
- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân
- Học sinh chơi trò chơi

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn
- Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.

2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)

Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu nội dung: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động và nội dung của hợp đồng lao động.

a. Mục tiêu:

- Quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động và nội dung của hợp đồng lao động.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc các thông tin, các trường hợp, đọc câu chuyện, câu ca dao, tục ngữ, quan sát tranh.
- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi để hướng dẫn học sinh: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động và nội dung của hợp đồng lao động.

TRÒ CHƠI: TỜ TƯ VẤN PHÁP LUẬT

LUẬT CHƠI **02:00** **HOCMA.VUI**

- 1. *Chia lớp thành các đội chơi, mỗi đội 3 đội*
- 2. *Đội bạn đội trưởng được nhận một thẻ tình huống hoặc trường hợp của mình.*
- 3. *Trong thời gian 2 phút các đội chơi thảo luận trả lời câu hỏi.*
- 4. *Đội thảo 2 phút, đội trả lời nhanh, đúng là đội chiến thắng.*

TRÒ CHƠI: TỜ TƯ VẤN PHÁP LUẬT

Trường hợp. Sau phỏng vấn, bà N đã quyết định tuyển dụng chị G và anh C vào làm nhân viên của siêu thị. Qua trao đổi các nội dung về hợp đồng lao động, chị G nhận thấy các điều kiện về làm việc của mình không được đảm bảo như anh C nên đã thối mái nhưng không nhận được giải thích của bà N.

Tình huống. Để hoàn thành thủ tục kí hợp đồng lao động, Công ty X yêu cầu anh A phải cung cấp chính xác các thông tin liên quan đến nơi cư trú và tình trạng sức khỏe. Anh A băn khoăn, không biết có cần cung cấp các thông tin đó cho Công ty X không?

a) Em hãy xác định quyền và nghĩa vụ lao động của các chủ thể trong trường hợp trên.
b) Nếu là bạn của anh A trong tình huống trên, em hãy giải đáp băn khoăn của anh A?
c) Theo em, khi tham gia hợp đồng lao động, các bên có quyền và nghĩa vụ nào?

Trường hợp. Theo thông báo tuyển dụng, Công ty A do anh T làm giám đốc, đang cần tuyển lao động lập ráp linh kiện điện tử, làm việc 8 giờ/1 ngày với mức lương ban đầu là 5 triệu đồng/1 tháng và được hưởng các chế độ khác theo quy định của pháp luật. Qua trao đổi, theo thuận với anh T, anh K (20 tuổi) đã đồng ý kí kết hợp đồng lao động với Công ty A theo những nội dung của thông báo tuyển dụng.

Dựa vào thông tin trên, em hãy giúp anh K lập được hợp đồng lao động với Công ty A.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 3: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động và nội dung của hợp đồng lao động.

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi sách giáo khoa, phiếu bài tập và trò chơi “Ai hiểu luật”

* Trò chơi “Tổ tư vấn pháp luật”

Luật chơi:

- ❖ Chia lớp thành sáu đội chơi, mỗi dãy 3 đội.
- ❖ Mỗi bạn đội trưởng được nhận một thẻ có tình huống và trường hợp của đội mình
- ❖ Trong thời gian 2 phút bốn đội chơi thảo luận trả lời câu hỏi của tình huống hoặc trường hợp.
- ❖ Kết thúc 2 phút, đội trả lời nhanh, đúng là đội chiến thắng.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS:

+ Nghe hướng dẫn.

+Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.

+Tham gia chơi trò chơi nhiệt tình, đúng luật.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân

- Học sinh chơi trò chơi

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn

-Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.

3. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động và nội dung của hợp đồng lao động.

a. Một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động.

b. Một số nội dung chủ yếu của hợp đồng lao động.

-Hợp đồng lao động là sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả công, tiền lương, điều kiện lao động, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động.

Nhiệm vụ 4: Tìm hiểu nội dung: Trách nhiệm của học sinh trong tham gia lao động

a. Mục tiêu:

-Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong lao động của bản thân và của người khác.

- Thực hiện nghĩa vụ của bản thân về lao động trong gia đình, nhà trường bằng những việc làm cụ thể.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc các trường hợp, tình huống
- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi: Trách nhiệm của học sinh trong tham gia lao động.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm .

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông kỹ thật thảo luận nhóm bàn hoàn thành phiếu bài tập qua trò chơi “Đoán ý đồng đội” và trò chơi “Tiếp sức”

Em hãy đọc tình huống và trả lời câu hỏi.

Tình huống 1. Suy ngẫm về trách nhiệm của học sinh trong tham gia lao động, bạn Hà cho rằng, mỗi học sinh tùy theo năng lực của mình nên lựa chọn các công việc phù hợp với lứa tuổi.

Tình huống 2. Với mục đích làm cho khuôn viên nhà trường ngày càng sạch đẹp, lớp của D đã tổ chức hoạt động lao động tập thể vào ngày chủ nhật. Các bạn trong lớp rất hào hứng tham gia và chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ lao động. Tuy nhiên, bạn B lại không tham gia với lí do còn bận việc nhà.

4. Trách nhiệm của học sinh trong tham gia lao động

- Chăm chỉ học tập, trau dồi tri thức.
- Tích cực làm các công việc nhà để giúp đỡ gia đình.
- Chủ động tham gia các hoạt động lao động của lớp, trường và công cộng.
- Quý trọng lao động của bản thân và tôn trọng lao động của người khác.

A.Em có đồng tình với ý kiến của bạn Hà trong tình huống 1 không? Vì sao?

B.Em hãy nhận xét thái độ, hành vi của các bạn trong lớp D và bạn B ở tình huống 2. Nếu là D em sẽ giải thích như thế nào để B tích cực tham gia các hoạt động lao động.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS trao đổi cặp đôi, hoàn thiện phiếu học tập.
- Học sinh làm việc cá nhân, trao đổi nhóm bàn, suy nghĩ, trả lời.
- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày.
- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày suy nghĩ cá nhân, thống nhất ý kiến nhóm đôi.
- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Yc hs nhận xét câu trả lời.
- Gv đánh giá, chốt kiến thức.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a. Mục tiêu:

-HS được luyện tập, củng cố kiến thức, kỹ năng đã được hình thành trong phần **khám phá** áp dụng kiến thức để làm bài tập.

b. Nội dung:

- Hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức, làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập.



c

TRÒ CHƠI: ĐỒNG VÀO

Bài tập 3: Bỏ mẹ V kinh doanh dịch vụ ăn uống. Ngoài thời gian học tập, tham gia các hoạt động của trường, V thường phụ giúp bố mẹ bán hàng và giao đồ ăn cho khách. Là con trong gia đình, V nhận thức được bổn phận giúp đỡ bố mẹ các công việc trong nhà. Nhờ chăm chỉ làm việc, V đã góp phần làm cho kinh tế gia đình ổn định hơn.
Em hãy nhận xét thái độ, hành vi của V trong trường hợp trên?

Bài tập 4: Từ khi thuê được G (15 tuổi) vào làm trong xưởng cơ khí của mình, ông D luôn bắt G đứng ở khu vực máy kéo nguy hiểm, không trang bị đồ bảo hộ lao động và thậm chí bắt G làm thêm giờ mà không trả lương.
a) Theo em, ông D đã vi phạm quy định nào của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân?
b) Nếu là G, em sẽ làm gì để bảo vệ quyền lợi của mình?

GÓC CHIA SẺ

Em hãy tự mình lập một bản hợp đồng lao động về một công việc phù hợp với lứa tuổi và chia sẻ với các bạn



Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh, sơ đồ tư duy.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:
GV hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức bài học.
- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập.
? Bài tập 1, 2: GV cho học sinh trả lời cá nhân.

- III. Luyện tập**
- 1. Bài tập 1**
 - 2. Bài tập 2**
 - 3. Bài tập 3**
 - 4. Bài tập 4**

? **Bài tập 3, 4: Bài tập tình huống:** GV cho học sinh thảo luận nhóm tổ với trò chơi đóng vai để giải quyết vấn đề.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành nhiệm vụ.
- Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.
- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.
- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.
 - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:
 - + Kết quả làm việc của học sinh.
 - + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.
- Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống
- Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.

b. Nội dung: Giáo viên cho học sinh tìm tòi mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức bằng hoạt động dự án nhóm tổ

HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN

1 Em hãy lập kế hoạch thực hiện các hoạt động lao động của bản thân & gia đình và nhà trường theo các gợi ý sau (Ngày/Công việc cần làm/Đánh giá/ Cách khắc phục...)

2 Em hãy tham gia hoạt động tuyên truyền của địa phương về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân. Từ đó, ghi lại ý nghĩa của hoạt động đó đối với bản thân và mọi người xung quanh.

c. Sản phẩm: Câu trả lời, sản phẩm của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV hướng dẫn học sinh thông qua hệ thống câu hỏi:

Bài tập 1: Em hãy lập kế hoạch thực hiện các hoạt động lao động của bản thân ở gia đình và nhà trường theo gợi ý sau: HS chuẩn bị sau tiết 1 của bài)

Ngày	Công việc cần làm	Đánh giá	Cách khắc phục

Em hãy tham gia hoạt động tuyên truyền của địa phương về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân. Từ đó, ghi lại ý nghĩa của hoạt động đó đối với bản thân và mọi người xung quanh.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên.

Cử thành viên sắm vai tình huống

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm tích cực.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần); giúp đỡ, gợi ý học sinh trong tình huống sắm vai.

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân.

Trao đổi, lắng nghe, nghiên cứu, trình bày nếu còn thời gian

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-Yc hs nhận xét câu trả lời.

-Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

Về nhà:

- Học nội dung bài học

- Làm bài tập phần luyện tập và vận dụng

- Ôn tập nội dung bài học, làm bài tập phần luyện tập và vận dụng (Bài 8,9,10).

